TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58**/2022/HS-ST
Ngày: 09-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**

2. Ông **Phạm Quang Nghĩa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Hương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diến** - Kiểm sát viên.

Vào ngày **09** tháng **5** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST - HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hữu M**(Tên gọi khác: Thái)**,** sinh năm 1982 tại Tiền Giang. Giới tính: Nam. Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ. Nơi cư trú: ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 08/12. Nghề nghiệp: Làm rẫy. Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm: 1949 và bà: Phạm Thị P, sinh năm 1958. Vợ: Võ Thị Đ, sinh năm: 1989. Con: có 02 con, sinh năm 2010 và sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại.

2. Họ và tên: **Trần Minh T,** sinh năm 1989 tại Trà Vinh. Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú: ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh V. Nơi đăng ký tạm trú: ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông: Trần Văn Q, sinh năm: 1965 và bà Trần Thị Hồng N, sinh năm 1966. Vợ : Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1988. Con: Trần Anh T, sinh năm 2013.Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại

3. Họ và tên: **Trần Chí D,** Sinh năm 1986 tại Trà Vinh. Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú: ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh V. Nơi đăng ký tạm trú: ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông: Trần Văn T, sinh năm: 1955 và

bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1956. Vợ : Nguyễn Thị T, sinh năm: 1986. Con: có 02 con, sinh năm 2004 và sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại.

4. Họ và tên: **Phạm Hồng L,** Sinh năm 1995 tại Bến Tre. Giới tính: Nam; Đăng ký thường trú: ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh BTre. Nơi đăng ký tạm trú: ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông: Phạm Văn X, sinh năm: 1960 và bà Lê Thị Hồng G, sinh năm 1958. Vợ : Lý Thanh H, sinh năm: 1992, Con: Phạm Ngọc Thanh T, sinh năm 2015.Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Công ty cổ phần chăn nuôi C**

Trụ sở: Khu công nghiệp B, thành phố H, tỉnh Đ

Người đại diện hợp pháp cho Công ty cổ phần chăn nuôi C: Ông **Nguyễn Tuấn K**, sinh năm: 1962 (Vắng)

ĐKTT: 12A/72 khu phố 11, phường H, thành phố B, tỉnh Đ

(*Giấy ủy quyền ngày 01/01/2022)*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Phạm Thị P**, sinh năm: 1958 (Vắng)

Địa chỉ: ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 7 năm 2021, Trần Minh T là công nhân tại trại heo Suối Cao 6 thuộc Công ty cổ phần chăn nuôi C tại ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ đã sử dụng số điện thoại số 0933.491.081 gọi điện đến số 0961.783.288 của Nguyễn Hữu Mđể bàn bạc, thống nhất với Minh về việc Tâm sẽ trộm cắp heo sữa loại bị yếu không đạt yêu cầu của trại heo Suối Cao 6, theo quy định của Công ty cổ phần chăn nuôi C phải tiêu hủy bán để bán cho Minh với giá 200.000 đồng/con, thì Minh đồng ý. Tâm và Minh thống nhất sau khi trộm được heo Tâm sẽ gọi điện thoại cho Minh đến ngoài hàng rào phía kho phân phía sau trại heo để lấy rồi trả tiền cho Tâm sau. Trong thời gian 01 tuần (không nhớ rõ ngày) Tâm đã bán cho Minh 03 lần được 13 con heo, trọng lượng khoảng 2,5kg/con, có xăm số 92 màu xanh ở tai, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, khoảng giữa tháng 7/2021 (không rõ ngày), Tâm trộm cắp được 04 con heo, trọng lượng khoảng 2,5kg/con, có xăm số 92 màu xanh ở tai của trại heo Suối Cao 6. Tâm cho 04 con heo trên vào trong bao tải rồi đưa ra khu vực ngoài hàng rào phía kho phân phía sau trại heo rồi gọi điện thoại cho Minh để thông báo số lượng, địa điểm cất giấu heo để Minh đến lấy về. Sau khi nghe Tâm báo, Minh đi bộ từ nhà Minh ở ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ đến khu vực ngoài hàng rào phía kho phân phía sau trại heo Suối

Cao 6 lấy bao tải đựng 04 con heo đặc điểm như Tâm thông báo đem về nhà mẹ ruột của Minh là bà Phạm Thị P, tại ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ để nhờ bà Phụng nuôi giúp.

Lần thứ hai: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, cách lần thứ nhất khoảng 03 ngày, Trần Minh T trộm cắp được 05 con heo, trọng lượng khoảng 2,5kg/con, có xăm số 92 màu xanh ở tai của trại heo Suối Cao 6. Tâm cho 05 con heo trên vào trong bao tải rồi đưa ra khu vực ngoài hàng rào phía kho phân phía sau trại heo rồi gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu Mđể thông báo số lượng, địa điểm cất giấu heo để Minh đến lấy về. Sau khi nghe Tâm báo, Minh đi bộ từ nhà Minh ở ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ đến khu vực ngoài hàng rào phía kho phân phía sau trại heo Suối Cao 6 lấy bao tải đựng 04 con heo đặc điểm như Tâm thông báo đem về nhà mẹ ruột của Minh là bà Phạm Thị P, tại ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ để nhờ bà Phụng nuôi giúp.

Lần thứ ba: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, cách lần thứ nhất khoảng 05 ngày, Trần Minh T trộm cắp được 04 con heo, trọng lượng khoảng 2,5kg/con, có xăm số 92 màu xanh ở tai của trại heo Suối Cao 6. Tâm cho 04 con heo trên vào trong bao tải rồi đưa ra khu vực ngoài hàng rào phía kho phân phía sau trại heo rồi gọi điện thoại cho Minh để thông báo số lượng, địa điểm cất giấu heo để Minh đến lấy về. Sau khi nghe Tâm báo, Minh đi bộ từ nhà Minh ở ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ đến khu vực ngoài hàng rào phía kho phân phía sau trại heo Suối Cao 6 thì thấy Tâm đang đứng chờ. Tại đây, Minh trả cho Tâm số tiền 2.600.000 đồng là tiền mua 13 con heo của Tâm như đã thỏa thuận từ trước rồi lấy bao tải đựng 04 con heo đặc điểm như trên đem về nhà mẹ ruột của Minh là bà Phạm Thị P, tại ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ để nhờ bà Phụng nuôi giúp.

Ngoài ra, Nguyễn Hữu Mcòn khai nhận: Vào khoảng giữa tháng 10 năm 2021, Phạm Hồng L và Trần Chí D là công nhân tại trại heo Suối Cao 6 đã bàn bạc và thống nhất sẽ trộm heo sữa không đạt yêu cầu, theo quy định của Công ty cổ phần chăn nuôi C phải tiêu hủy rồi giao cho Nguyễn Hữu Mnuôi, sau khi heo lớn sẽ chia. Sau đó, Lợi đã sử dụng sim điện thoại số 0937.243.161 gọi điện cho Minh để bàn bạc, thống nhất với Minh nội dung sau: Khi trộm được heo Lợi hoặc Dưỡng sẽ gọi điện cho Minh đến hàng rào phía sau trại heo để lấy heo về nuôi, hứa sẽ chia heo cho Minh nên Minh đã đồng ý. Theo kế hoạch đã được bàn bạc, thống nhất từ trước, Lợi và Dưỡng đã trộm cắp được 05 con heo tại trại heo Suối Cao 06 rồi đưa ra khỏi hàng rào trại heo, giao cho Minh nuôi, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào lúc 12 giờ 00 phút, khoảng giữa tháng 10/2021 (không rõ ngày): Sau khi Lợi và Dưỡng trộm cắp được 02 con heo, trọng lượng khoảng 07 kg/con, lông màu trắng có đốm đen, có xăm số 92 bằng mực xanh ở một bên tai của trại heo Suối Cao 6, Dưỡng đã sử dụng sim điện thoại số 0367.077.475 gọi điện cho Minh đến hàng rào phía sau trại heo để lấy heo về nuôi. Sau khi nghe Dưỡng báo, Minh đi bộ từ nhà Minh ở ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ đến khu vực ngoài hàng rào phía kho phân phía sau trại heo Suối Cao 6 thì thấy Lợi và Dưỡng đang đứng chờ. Tại đây, Minh đã nhận từ Lợi và Dưỡng 01 bao tải đựng 02 con heo có đặc điểm nêu trên rồi đưa đến nhà mẹ ruột là bà Phạm Thị P nhờ bà Phụng nuôi giúp.

Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 00 phút, cách lần thứ nhất 02 ngày: Sau khi Lợi và Dưỡng trộm cắp được 03 con heo, trọng lượng khoảng 07 kg/con, lông màu trắng có đốm đen, có xăm số 92 bằng mực xanh ở một bên tai của trại heo Suối Cao 6, Dưỡng đã sử dụng sim điện thoại số 0367.077.475 gọi điện cho Minh đến hàng rào phía sau trại heo để lấy heo về nuôi. Sau khi nghe Dưỡng báo, Minh đi bộ từ nhà Minh ở ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ đến khu vực ngoài hàng rào phía kho phân phía sau trại heo Suối Cao 6 thì thấy Lợi và Dưỡng đang đứng chờ. Tại đây, Minh đã nhận từ Lợi và Dưỡng 01 bao tải đựng 03 con heo có đặc điểm nêu trên rồi đưa đến nhà mẹ ruột là bà Phạm Thị P nhờ bà Phụng nuôi giúp.

Khi đưa 18 con heo nêu trên đến gửi bà Phạm Thị P nuôi giúp, Minh không nói cho bà Phụng biết đây là heo do Minh trộm cắp mà có và cũng không hứa sẽ trả công cho bà Phụng.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐG ngày 02/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: giá trị của 13 (mười ba) con heo cai sữa trọng lượng 03kg/con, heo 04 tuần tuổi tại thời điểm định giá là 6.500.000 đồng (Giá trị 500.000 đồng/con) và 05 (năm) con heo cai sữa trọng lượng 07kg/con, heo 04 tuần tuổi tại thời điểm định giá là 4.000.000 đồng (Giá trị 800.000 đồng/con). Tổng giá trị của 18 (mười tám) con heo tại thời điểm định giá là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng).

* Vật chứng vụ án:

- 13 (mười ba) con heo cai sữa trọng lượng 03kg/con, heo 04 tuần tuổi, lông màu trắng, xăm số 92 bằng mực xanh ở một bên tai;

- 05 (năm) con heo cai sữa, trọng lượng 07kg/con, heo 04 tuần tuổi, lông màu trắng có đốm đen, xăm số 92 bằng mực xanh ở một bên tai;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh và sim số 0961.783.288 thu giữ của Nguyễn Hữu Minh.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh và sim số 0933.491.081 thu giữ của Trần Minh T.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh và sim số 0367.077.475 thu giữ của Trần Chí D.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo V2027, màu xanh và sim số 0937.243.161 thu giữ của Phạm Hồng L.

* Trách nhiệm dân sự:

- Phạm Hồng L, Trần Chí D, Trần Minh T và Nguyễn Hữu Mđã tự nguyện bồi thường số tiền 10.500.000 đồng là giá trị của 18 con heo theo kết quả định giá tài sản cho Công ty cổ phần chăn nuôi C. Nhận tiền bồi thường và tài sản ông Kiệt không yêu cầu gì thêm về dân sự.

- Công ty cổ phần chăn nuôi C đã hỗ trợ tiền cám trong quá trình nuôi 18 con heo cho bà Phạm Thị P số tiền 12.000.000 đồng. Nhận tiền hỗ trợ, bà Phụng không có yêu cầu gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Minh, Trần Minh T, Trần Chí D và Phạm Hồng L về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo các bị cáo Nguyễn Hữu Minh, Trần Minh T, Trần Chí D và Phạm Hồng L về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự..

+ Tình tiết tăng nặng: Nguyễn Hữu Mvà Trần Minh T phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Đối với Nguyễn Hữu Mvà Trần Minh T tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với Trần Chí D và Phạm Hồng L tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Phạm tội gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Mtừ 20 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 18 tháng đến 20 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự Xử phạt bị cáo Trần Chí D từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng L từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1] Về hành vi, quyết định tố tụng:** Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu Minh, Trần Minh T, Trần Chí D và Phạm Hồng L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên

bản lấy lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng tháng 7 năm 2021, tại trại heo Suối Cao 6 thuộc ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ; theo kế hoạch đã được bàn bạc và thống nhất từ trước, Trần Minh T và Nguyễn Hữu Mđã có hành vi lén lút trộm cắp 03 lần, được 13 con heo cai sữa, trọng lượng 03kg/con, 04 tuần tuổi của Công ty cổ phần chăn nuôi C. Giá trị tài sản của Công ty cổ phần chăn nuôi C bị Trần Minh T và Nguyễn Hữu Mchiếm đoạt theo định giá tài sản là 6.500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, vào giữa tháng 10 năm 2021, tại trại heo Suối Cao 6 thuộc ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đ; theo kế hoạch đã được bàn bạc từ trước, Nguyễn Hữu Minh, Phạm Hồng L và Trần Chí D đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 lần, được 05 con heo cai sữa, trọng lượng 07kg/con, 04 tuần tuổi của Công ty cổ phần chăn nuôi C. Giá trị tài sản của Công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam bị Nguyễn Hữu Minh, Phạm Hồng L và Trần Chí D chiếm đoạt theo định giá tài sản là 4.000.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu Minh, Trần Minh T, Trần Chí D và Phạm Hồng L đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

[3] Về tính chất vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, quá trình thực hiện bị cáo Minh và Tâm là người cùng nhau bàn bạc thỏa thuận từ trước. Sau đó Minh, Dưỡng và Lợi cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Do đó, cần áp dụng mức hình phạt mức hình phạt nghiêm tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

+ Tình tiết tăng nặng: Nguyễn Hữu Mvà Trần Minh T phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Đối với Nguyễn Hữu Mvà Trần Minh T tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Trần Chí D và Phạm Hồng L tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Phạm tội gây thiệt hại không lớn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình. Do đó, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo là đủ nghiêm.

- Xét thấy, Hoàn cảnh các bị cáo khó khăn, do đó không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Tuấn K là người đại diện được ủy quyền của bị hại không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xem xét.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phụng không có yêu cầu gì về dân sự, nên không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 13 (mười ba) con heo cai sữa trọng lượng 03kg/con, heo 04 tuần tuổi, lông màu trắng, xăm số 92 bằng mực xanh ở một bên tai và 05 (năm) con heo cai sữa, trọng lượng 07kg/con, heo 04 tuần tuổi, lông màu trắng có đốm đen, xăm số 92 bằng mực xanh ở một bên tai. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty cổ phần chăn nuôi C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả 18 con heo trên cho ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1962, trú tại số 12A/72, khu phố 11, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là người đại diện hợp pháp Công ty cổ phần chăn nuôi C là phù hợp.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh. 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh. 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh. 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo V2027, màu xanh là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công.

Sim số 0961.783.288 , sim số 0933.491.081, sim số 0367.077.475, sim số 0937.243.161 thu giữ của Phạm Hồng L là phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi giúp Nguyễn Hữu Mnuôi heo của bà Phạm Thị P. Quá trình điều tra xác định, khi giao heo cho bà Phụng nuôi, Minh không nói cho bà Phụng biết đây là heo do Minh trộm cắp mà có và cũng không hứa sẽ trả công cho bà Phụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đề nghị xử lý.

[**8] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa:** phù hợp nên được chấp nhận

[**9] Về án phí:** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Minh, Trần Minh T, Trần Chí D và Phạm Hồng L phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b,s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Hữu Minh:** 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời han tính từ ngày UBND xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Mcho Ủy ban nhân dân xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Hữu Mcó trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Suối

Cao trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Hữu Mtrong thời gian cải tạo không giam giữ

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b,s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự

Xử phạt: bị cáo **Trần Minh T: 01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời han tính từ ngày UBND xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án

Giao bị cáo Trần Minh T cho Ủy ban nhân dân xã Suối Cao huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Trần Minh T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Suối Cao trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Minh T trong thời gian cải tạo không giam giữ

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s,h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự

Xử phạt: bị cáo **Trần Chí D**: **01** (**Một**) năm cải tạo không giam giữ. Thời han tính từ ngày UBND xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án

Giao bị cáo Trần Chí D cho Ủy ban nhân dân xã Suối Cao giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Trần Chí D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Suối Cao trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Chí D trong thời gian cải tạo không giam giữ

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự

Xử phạt: bị cáo **Phạm Hồng L**: **01** (**Một**) năm cải tạo không giam giữ. Thời han tính từ ngày UBND xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Hồng L cho Ủy ban nhân dân xã Suối Cao giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Phạm Hồng L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Suối Cao trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Hồng L trong thời gian cải tạo không giam giữ

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo V2027, màu xanh.

- Tịch thu tiêu hủy: các sim số 0961.783.288; 0933.491.081; 0367.077.475 và 0937.243.161.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu Minh, Trần Minh T, Trần Chí D và Phạm Hồng L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ly